TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 22-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Bình;

Ông Nguyễn Duy Viên.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Minh Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Dung và ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 18/09/19xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1, sinh năm 19xx và bà Đỗ Thị L, sinh năm 19xx; vợ là Nguyễn Thị L2 (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2024, đến ngày 11/01/2024 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Tiên Lãng, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx, có mặt;

+ Ông Đoàn Văn B, sinh năm 19xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc vay tiền nên khoảng 08 giờ ngày 17/10/2023, Phạm Văn T điều khiển xe máy điện (không gắn biển kiểm soát) của bà Đỗ Thị Lơ, sinh năm 1958 (là mẹ đẻ của T) đến nhà anh Trần Văn Thuận, sinh năm 1995, trú tại thôn Tiên Lãng, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (là bạn của T) để đòi nợ do quá ngày hẹn nhưng anh Thuận không trả tiền. Khi đi T mang theo 01 con dao pha bằng kim loại, có một lưỡi sắc, mũi vát dài 46cm, bản rộng nhất 06cm để ở cốp xe. Đến nơi, T dựng xe ở ngoài cổng đi vào sân thì gặp bà Nguyễn Thị Hoà, sinh năm 1973 (là mẹ đẻ anh Thuận) đang giặt quần áo, trong lúc T đòi tiền thì anh Thuận trong nhà chạy ra, T đã cãi, chửi nhau với bà Hòa và anh Thuận. Do bực tức vì không đòi được nợ nên T chạy ra xe lấy dao lao về phía anh Thuận và bà Hòa chửi bới. Thấy vậy anh Thuận đã lấy 01 con dao dạng dao bầu dài khoảng 25cm còn bà Hoà đã lấy 01 thanh kim loại dài 129cm đường kính 02cm cùng lao vào đánh nhau với T. Quá trình xô xát T đã cầm dao bằng tay phải chém 02 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía anh Thuận, trúng vào cổ tay phải và 02 ngón tay trái làm anh Thuận bị thương. Anh Thuận được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng từ ngày 17/10 đến ngày 26/10/2023 thì xuất viện, bà Hòa và T không bị thương tích.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã thu giữ 01 đoạn video tại Camera an ninh của gia đình bà Hoà ghi lại hình ảnh Phạm Văn T gây thương tích cho anh Trần Văn Thuận; thu giữ 01 thanh kim loại hình trụ, dài 129cm, đường kính 02 cm do bà Hòa sử dụng khi xô xát với T; không thu giữ được con dao do anh Thuận sử dụng.

Ngày 17/10/2023, bà Đỗ Thị Lơ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, có 01 lưỡi sắc, đầu vát nhọn, bản ngang rộng nhất của con dao là 06cm, quá trình điều tra xác định đây là dao T đã dùng để gây thương tích cho anh Thuận.

Sau khi gây thương tích cho Thuận, T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 26/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng ra Quyết định truy nã số 11 đối với Phạm Văn T. Ngày 08/01/2024, Phạm Văn T bị Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng bắt.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 840/KLTTCT-TTPYHP ngày 22/11/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: *"Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn Thuận tại thời điểm giám định là 21%, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương liền vết phẫu thuật mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương liền vết phẫu thuật vùng gan bàn tay trái đến mặt ngoài đốt 01 ngón V bàn tay trái gây nên là: 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ*

thể do tổn thương thần kinh giữa bên phải phía dưới vết thương mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải gây nên là 13%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương động mạch trụ phải đã khâu nối, kết quả tốt gây nên là 04%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên".

Tại Bản kết luận giám định số 858/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*01 Tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 7,95MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Sandisk 16GB đã qua sử dụng (kí hiệu A) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Trích xuất 12 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành văn bản ảnh kèm theo. Tập tin video được sao lưu ra đĩa CD kèm theo. Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh và 01 đĩa CD".*

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSTL ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị hại (anh Trần Văn Thuận) khai: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa T và anh Thuận là do ngày 14/10/2023, anh Thuận vay tiền của T nhưng chưa trả nên sáng ngày 17/10/2023, T đã đến nhà anh Thuận đòi nợ. Anh Thuận nghe thấy tiếng cãi nhau đi ra thì thấy bà Hoà và T đang xô xát nên cầm dao vung lên định chém T thì bị T chém 02 phát, trúng vào cổ tay phải và 02 ngón tay trái của anh Thuận, các thương tích của anh Thuận do T sử dụng dao chém gây nên. Con dao anh Thuận sử dụng khi xô xát với T, anh không nhớ để dao ở đâu, anh Thuận được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp, hậu quả tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Ngoài T, không ai gây thương tích cho anh Thuận. Anh Thuận yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 50.000.000 đồng, gồm: Tiền khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Việt Tiệp: 20.000.000 đồng; chi phí khám sau điều trị: 5.000.000 đồng; tiền thuê xe đi lại: 2.300.000 đồng; tiền lao động thực tế bị mất: 5.000.000 đồng (500.000 đồng/ngày x 10 ngày); tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 5.770.000 (577.000 đồng/01 ngày x 10 ngày); tiền bồi dưỡng sức khoẻ: 12.000.000 đồng.

Người làm chứng (bà Nguyễn Thị Hoà) thống nhất với lời khai của bị hại (anh Thuận) và khai: Sáng ngày 17/10/2023, T đến nhà tìm gặp anh Thuận, giữa bà Hoà và T xảy ra cãi vã, xô xát, bà Hoà đã sử dụng thanh kim loại tấn công về phía T nhưng không trúng. T dùng dao chém 02 phát, trúng vào cổ tay phải và 02 ngón tay trái của anh Thuận. Quá trình xô xát chỉ có anh Thuận bị thương còn bà Hoà và T không bị thương tích gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận: Do bực tức về việc anh Thuận vay tiền nhưng không trả để T lấy tiền chuộc xe nên sáng ngày 17/10/2023, T đã đến nhà anh Thuận đòi nợ. Mục đích T mang theo dao chỉ để tự vệ nếu xảy ra xô xát tuy nhiên khi thấy bà Hòa cầm gậy kim loại, anh Thuận cầm dao xông về phía T thì T đã chạy ra xe lấy dao, đi về phía anh Thuận và cầm dao vung lên chém 02

phát, trúng vào cổ tay phải và 02 ngón tay trái của anh Thuận, các thương tích của anh Thuận do T sử dụng dao chém gây nên. Xe đạp điện T đi đến nhà anh Thuận là của bà Lơ, bà Lơ không biết T sử dụng đi gây thương tích cho anh Thuận, bà Lơ đã bán cho người không quen biết. Vết thương của anh Thuận là do bị cáo gây nên, ngoài bị cáo, không còn ai khác gây thương tích cho anh Thuận. Anh Thuận và bà Hoà (mẹ anh Thuận) không gây thương tích cho T hay ai khác. T đồng ý bồi thường cho anh Thuận theo yêu cầu của anh Thuận.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, khẳng định: Cáo trạng số 45/CT-VKSTL ngày 14/6/2024 truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và bị hại đã thống nhất được với nhau về mức bồi thường thiệt hại nên đề nghị HĐXX buộc T phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho anh Thuận. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, có 01 đầu vát nhọn, bản ngang rộng nhất 0,6cm và 01 thanh kim loại hình trụ dài 129cm, đường kính 2,0 cm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về những người tham gia tố tụng: Bị hại (anh Trần Văn Thuận) vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Người làm chứng ông Đoàn Văn Bun đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai và việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không gây trở ngại

cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng anh Thuận, ông Bun.

- Về tội danh và hình phạt:

[4] Lời khai của bị cáo Phạm Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên toà về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội về việc bị cáo cầm dao chém bị hại (anh Thuận) 02 nhát vào cổ tay trái, hai ngón tay trái của anh Thuận là hoàn toàn phù hợp lời khai của anh Thuận, người làm chứng, nội dung bản kết luận giám định pháp y, thương tích của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do bực tức vì không đòi được số tiền 1.500.000 đồng anh Thuận nợ T trước đó nên vào khoảng 08 giờ ngày 17/10/2023 T tiếp tục đến nhà anh Thuận đòi nợ. Tại nhà anh Thuận, anh Thuận không những không trả nợ cho T mà còn cùng bà Hoà là mẹ đẻ anh Thuận chửi bới T dẫn tới T đã dùng dao (dạng dao pha) chém 02 nhát vào cổ tay phải và 02 ngón tay trái của anh Thuận, gây thương tích và làm giảm 21% sức khỏe của anh Thuận. Xét thấy, con dao mà T dùng để chém anh Thuận là dạng dao pha bằng kim loại, có 01 lưỡi sắc, mũi vát, dài 46cm, bản rộng nhất khoảng 6,0cm có khả năng gây nguy hại cho người khác nên được coi là hung khí nguy hiểm. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ nguy hiểm cao, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 01 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xét tới việc phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại nên áp dụng mức hình phạt bằng với mức hình phạt khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là có căn cứ; bị cáo và bị hại đã thống nhất được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Việc thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự

nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận. Căn cứ các điều 584, 590 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại 50.000.000 đồng.

[8] Về vật chứng: Xét thấy, 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, có 01 đầu vát nhọn, bản ngang rộng nhất 0,6cm và 01 thanh kim loại hình trụ dài 129cm, đường kính 2,0cm là công cụ phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Xét thấy, trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Trong vụ án này, anh Thuận sử dụng 01 con dao bầu dài 25cm, bà Nguyễn Thị Hoà đã dùng 01 thanh kim loại dài 1,29m, đường kính 2,0cm được sử dụng làm hàng rào ở bờ kênh cùng tham gia cùng Thuận xô xát với T. Tuy nhiên, không gây thương tích cho T hay ai khác. Hành vi của anh Thuận, bà Hoà đã bị Công an huyện Tiên Lãng ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho anh Trần Văn Thuận số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con

dao bằng kim loại dài 46cm, có 01 đầu vát nhọn, bản ngang rộng nhất 0,6cm và 01 thanh kim loại hình trụ dài 129cm, đường kính 2,0 cm có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Văn Thuận có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Huyền Trang